

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 26-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Chiến.

2. Ông Ngô Bá Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh ngày: 03/3/2000 tại tỉnh ĐN. Nơi cư trú: Ấp AH, xã AT, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Minh C, sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977, chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/01/2021 đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Võ Thị H, sinh năm: 1977 (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Phạm Văn V, sinh năm: 1977.

Nơi cư trú: Ấp AT, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Văn Minh C, sinh năm: 1972.

Nơi cư trú: Ấp AH, xã AT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 55 phút ngày 23/7/2020, sau khi đã sử dụng rượu Nguyễn Quốc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88 lưu thông trên Đường huyện 22 hướng

từ xã AT đi xã TA. Khi đến khu vực thuộc ấp AT, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre, T điều khiển xe thiếu chú ý quan sát, vượt xe không đúng quy định nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 71H5-4726 do bà Võ Thị H điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả bà Võ Thị H bị chấn thương vùng đầu, đến ngày 07/8/2020 thì bà H chết.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: Một xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn: đen, số khung: 3240JY156927, số máy: E3X9E431530; một xe mô tô biển kiểm soát 71H5-4726, nhãn hiệu: YAMAHA, màu sơn: trắng - đen, số khung: 09Y-041232, số máy: 6S1-041234; một chiếc dép nhựa phải màu tím; một đôi dép nhựa màu đen; một đầu tay cầm xe mô tô; một mảnh nhựa xe mô tô màu trắng; một chống đỡ xe mô tô bằng kim loại; một gác chân sau xe mô tô; một giấy phép lái xe hạng A1 số 830184003047 mang tên Nguyễn Quốc T.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 06 mét, trải bê-tông nhựa. Hướng khám nghiệm từ Ủy ban nhân dân xã AT đi Ủy ban nhân dân xã TA, chọn mép đường bên trái làm chuẩn, tất cả các vị trí phương tiện, dấu vết đều đo vào mép đường bên trái ghi nhận các dấu vết chính như sau:

+ Vết cày 1: Dạng đường thẳng đứt quãng kích thước 4,4 mét x 0,03 mét nằm trên phần đường xe chạy, có điểm đầu cách mép đường bên trái 1,15 mét và điểm cuối cách mép đường bên trái 0,92 mét.

+ Vết ma sát: Dạng đường thẳng đứt quãng kích thước 03 mét x 0,025 mét nằm trên phần đường xe chạy, có điểm đầu cách mép đường bên trái 1,2 mét, điểm cuối cách mép đường bên trái 0,55 mét và cách đầu vết cày 1 là 02 mét.

+ Vết cày 2: Dạng đường thẳng đứt quãng kích thước 0,59 mét x 0,03 mét nằm trên phần đường xe chạy, có điểm đầu cách mép đường bên trái 0,75 mét, điểm cuối cách mép đường bên trái 0,55 mét và cách đầu vết cày 1 là 2,46 mét.

+ Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88: Nằm ngã nghiêng sang phải trên phần đường xe chạy, đầu xe hướng về xã TA, đuôi xe hướng về xã AT; tâm trục trước cách mép đường bên trái 0,3 mét, tâm trục sau cách mép đường bên trái 0,4 mét và cách đầu vết cày 1 là 02 mét.

+ Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 71H5-4726: Nằm ngã nghiêng sang trái trên phần đường xe chạy, đầu xe hướng về xã AT, đuôi xe hướng về xã TA; tâm trục trước cách mép đường bên trái 0,3 mét, tâm trục sau cách mép đường bên trái 1,15 mét và cách tâm trục sau xe mô tô 71B3-605.88 là 2,7 mét.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88 ghi nhận: Gương chiếu hậu bên trái bị đẩy lệch từ sau về trước; mặt ngoài ốp đầu xe, đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng bị trầy xước, bung hở; mặt trước phanh tay bị mài mòn kim loại; tay cầm phải bị móp thụng từ trước về sau, phần đầu tay cầm bị gãy rời khỏi; đầu mỏ

về trước bị trầy xước; mặt lặn bánh trước có vết ma sát; chống đỡ trực trước bên phải bị gãy rời; chấn gió bên phải bị nứt bể; gác chân trước bên phải bị đẩy lệch từ trước về sau; đầu cần phanh chân bị mài mòn kim loại; ốp sườn xe bên phải bị trầy xước mài mòn; mặt ngoài phía dưới ống xả bị trầy xước, mài mòn kim loại.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 71H5-4726 ghi nhận: Thanh kim loại bảo vệ lóc máy bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; mặt ngoài ốp lóc máy bên trái bị trầy xước, móp thụng từ sau về trước; cần sang số bị lệch từ trái sang phải; gác chân trước bên trái bị đẩy lệch từ sau về trước; gác chân sau bên trái bị gãy rời; đầu ốc phuộc sau bên trái bị mài mòn kim loại; mặt ngoài ốp sườn sau bên trái bị mài mòn, nứt bể; mặt ngoài bên trái бага sau có vết mài mòn kim loại.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu số 517/YHXCN ngày 23/7/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực C kết luận: Nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Quốc T là 218.7mg/100ml.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 140/TT ngày 14/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre xác định: Nguyên nhân Võ Thị H chết do chấn thương sọ não gây xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập não.

Tại Kết luận giám định số 4427/C09B ngày 11/9/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Dấu vết phía trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88 (trượt xước cao su mặt ngoài lốp bánh trước, có chiều từ mặt lặn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe; trượt xước, nứt vỡ khóa đĩa thắng trước, trượt xước gãy vỡ đầu ốc trục bánh trước, có chiều từ trước về sau) phù hợp với dấu vết bên trái xe mô tô biển kiểm soát 71H5-4726, dấu vết bên trái xe mô tô biển kiểm soát 71H5-4726 (trượt xước, biến dạng, bám chất màu đen mặt ngoài các chi tiết: lóc máy, khung kim loại bảo vệ lóc máy, đỡ chân trước, cần sang số) có chiều dài từ sau về trước. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88 và xe mô tô biển kiểm soát 71H5-4726.

Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông, xác định: Khi va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88 lưu thông trên Đường huyện 22 hướng từ Ủy ban nhân dân xã AT đi hướng Ủy ban nhân dân xã TA, xe mô tô biển kiểm soát 71H5-4726 lưu thông phía trước cùng chiều với xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88 và xe mô tô biển kiểm soát 71H5-4726 chiếu xuống mặt đường nằm trước đầu vết cày số 3 và nằm cách lề trái Đường huyện 22 khoảng 1,15m theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã AT đi hướng Ủy ban nhân dân xã TA.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSMCN ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Quốc T về “Tội vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung cáo trạng, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 267.580.583 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại Võ Thị H là ông Phạm Văn V yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 267.580.583 đồng, về hình phạt áp dụng đối với bị cáo đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Văn Minh C có lời trình bày giống lời khai như trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 267.580.583 đồng gồm: Chi phí điều trị là 51.447.583 đồng và chi phí mai táng 67.133.000 đồng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 149.000.000 đồng. Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 33.000.000 đồng. Do đó, bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho gia đình bị hại là 234.580.583 đồng.

Ghi nhận ông Văn Minh C không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 33.000.000 đồng mà ông đã thay bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan C sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho ông Phạm Văn V: Xe mô tô biển kiểm soát 71H5-4726, nhãn hiệu: YAMAHA, màu sơn: trắng - đen, số khung: 09Y-041232, số máy: 6S1-041234; một chiếc dép nhựa phải màu tím; một mảnh nhựa xe mô tô màu trắng; một gác chân sau xe mô tô.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn: đen, số khung: 3240JY156927, số máy: E3X9E431530 thuộc sở hữu của bị cáo đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với một đôi dép nhựa màu đen; một đầu tay cầm xe mô tô; một chống đỡ xe mô tô bằng kim loại thuộc sở hữu của bị cáo T những bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số 830184003047 mang tên Nguyễn Quốc T đề nghị trả lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Quốc T thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 18 giờ 55 phút ngày 23/7/2020, tại ấp AT, xã TT, huyện M, bị cáo Nguyễn Quốc T sau khi đã sử dụng rượu (nồng độ cồn trong máu 218.7mg/100ml) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88 tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, vượt xe không đúng quy định nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 71H5-4726 do bà Võ Thị H điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước gây tai nạn, hậu quả làm bà Võ Thị H chết. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã vi phạm khoản 8, khoản 23 Điều 8 và Điều 14 Luật giao thông đường bộ; Điều 35 của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia).

Bị cáo T tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu với nồng độ cồn trong máu vượt mức cho phép, điều khiển phương tiện giao thông thiếu chú ý quan sát, vượt xe không đúng quy định gây tai nạn. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về sức khỏe, tính mạng của người khác. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Mặc dù, việc gây ra tai nạn là lỗi vô ý, bản thân bị cáo không mong muốn nhưng đã gây ra hậu quả rất nghiêm trọng làm mất đi một người thân, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Xét thấy, tính chất vụ án là nghiêm trọng và hiện nay tình hình an ninh trật tự liên quan đến loại tội phạm này xảy ra trên địa bàn ngày càng gia tăng và phức tạp. Bên cạnh đó, người tham gia giao thông chủ quan khi điều khiển phương tiện giao thông, bất chấp luật giao thông đường bộ nên cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) được áp dụng đối với bị cáo.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và tạo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 118.580.583 đồng gồm: Chi phí điều trị là 51.447.583 đồng và chi phí mai táng 67.133.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do tính mạng bị xâm phạm theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 149.000.000 đồng. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của các đương sự và phù hợp với Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên ghi nhận. Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã tác động cha ruột là ông Văn Minh C bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 33.000.000 đồng. Do đó, buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại cho gia đình bị hại là 234.580.583 đồng.

Ông Văn Minh C không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 33.000.000 đồng mà ông đã thay bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại nên ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan C sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho ông Phạm Văn V: Xe mô tô biển kiểm soát 71H5-4726, nhãn hiệu: YAMAHA, màu sơn: trắng - đen, số khung: 09Y-041232, số máy: 6S1-041234; một chiếc dép nhựa phải màu tím; một

mảnh nhựa xe mô tô màu trắng; một gác chân sau xe mô tô. Xét thấy việc trao trả vật chứng của Cơ quan C sát Điều tra là phù hợp với Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên ghi nhận.

Tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn: đen, số khung: 3240JY156927, số máy: E3X9E431530 để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: Một đôi dép nhựa màu đen; một đầu tay cầm xe mô tô; một chống đỡ xe mô tô bằng kim loại.

Trả cho bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 số 830184003047 mang tên Nguyễn Quốc T.

[6] Về nghĩa vụ chịu tiền án phí:

Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Võ Thị H số tiền 234.580.583 đồng (Hai trăm ba mươi bốn triệu năm trăm tám mươi nghìn năm trăm tám mươi ba đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 71B3-605.88, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn: đen, số khung: 3240JY156927, số máy: E3X9E431530 để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: Một đôi dép nhựa màu đen; một đầu tay cầm xe mô tô; một chống đỡ xe mô tô bằng kim loại.

Trả cho bị cáo Nguyễn Quốc T giấy phép lái xe hạng A1 số 830184003047 cấp ngày 18/6/2018.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31 tháng 3 năm 2021 giữa Cơ quan C sát Điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

[4] Về nghĩa vụ chịu tiền án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 11.729.029 đồng (Mười một triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn không trăm hai mươi chín đồng).

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã AT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hồng Dân